

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 46/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 28 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XIX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển tại địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Xét Tờ trình số 7436/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án thành lập Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ trên cơ sở hợp nhất Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình (Có Đề án kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2025.
- Các nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc và Đề án Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Vĩnh Phúc;

b) Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Quỹ đầu tư phát triển và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Ba thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

ĐỀ ÁN

Thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ

(Kèm theo Nghị quyết số 46 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế, yêu cầu sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu quả theo Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó, đòi hỏi các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền cấp tỉnh phải bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, trong quá trình tổ chức thực hiện đối với hoạt động của cơ quan, đơn vị; khắc phục những bất cập, hạn chế, chồng chéo, trùng lặp trong tổ chức hoạt động. Việc hợp nhất giúp giảm chồng chéo chức năng, tối ưu nguồn lực, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả thực thi; đồng thời chính sách cho vay, đầu tư sẽ được thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn. Bên cạnh đó, tiếp tục phát huy vai trò của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương theo đúng nghị định của Chính phủ và hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, không bị gián đoạn và thống nhất, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế hiện nay của tỉnh Phú Thọ.

II. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

- Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị;

- Kết luận số 130-KL/TW, ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Kế hoạch số 47-KH/BCĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Nghị quyết số 153-NQ/TUPT-TUVP-TUHB ngày 16/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình về việc thành lập Ban Chỉ đạo hợp nhất ba tỉnh;
- Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 16/4/2025 của Ban Chỉ đạo hợp nhất ba tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình về hoạt động của Ban Chỉ đạo hợp nhất;
- Nghị quyết số 172-NQ/TU, ngày 25/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp, hợp nhất các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình.
- Kết luận số 15-KL/TU, ngày 15/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thành lập các Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển tại địa phương;
- Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;
- Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Nghị quyết số 23-NQ/HĐND, ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh Hoà Bình về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hoà Bình;
- Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công văn số 7158/BTC-ĐTTC ngày 26/5/2025 của bộ Tài chính việc việc sắp xếp lại các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất tín dụng tại địa phương.

Phần thứ hai
THỰC TRẠNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH VĨNH PHÚC
VÀ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH HÒA BÌNH (cũ)

A. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VĨNH PHÚC, HÒA BÌNH (cũ)

I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

1. Vị trí, chức năng

- Là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng cho vay và đầu tư tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Quỹ.

- Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là Giám đốc Quỹ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Tổ chức hoạt động theo quy định của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP, Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan;

- Được lựa chọn các dự án đáp ứng đủ điều kiện để đầu tư, cho vay theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP;

- Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP, Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan;

- Được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ, nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật;

- Được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị có liên quan trên địa bàn để tìm kiếm, xây dựng các dự án đầu tư.

II. NGUYÊN TẮC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

1. Nguyên tắc hoạt động

Chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi vốn điều lệ; thực hiện cho vay, đầu tư đúng đối tượng và điều kiện theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP.

2. Phạm vi hoạt động

- Huy động vốn trung, dài hạn từ các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP và pháp luật có liên quan;

- Cho vay các dự án thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP;

- Đầu tư các dự án, đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP;

- Ủy thác cho vay, đầu tư; nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính nhà nước tại địa phương, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật và Nghị định số 147/2020/NĐ-CP;

- Thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo ủy quyền của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

III. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 147/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương và các Thông tư hướng dẫn, văn bản có liên quan đến chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán.

B. THỰC TRẠNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH VĨNH PHÚC, HÒA BÌNH (cũ)

I. QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH VĨNH PHÚC

1. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Hội đồng quản lý Quỹ: Chủ tịch Hội đồng quản lý là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (hoạt động kiêm nhiệm); Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ Đầu tư; Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư (cũ), Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Vĩnh Phúc (cũ).

- Ban kiểm soát Quỹ: Trưởng ban kiểm soát (hoạt động chuyên trách) và 02 thành viên (hoạt động kiêm nhiệm) là công chức Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Vĩnh Phúc.

- Ban điều hành Quỹ: Giám Đốc, 01 Phó Giám đốc (chưa có Kế toán trưởng);

- Phòng chuyên môn: Có 05 phòng chuyên môn (*chi tiết tại phụ biểu 01 kèm theo*).

- Biên chế, hợp đồng lao động: Tổng số cán bộ, nhân viên Quỹ 26 người, trong đó có 09 Viên chức, 17 Lao động hợp đồng.

2. Trụ sở làm việc: Đặt tại phố Đào Duy Anh, Phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ.

3. Phương tiện, trang thiết bị làm việc: Trụ sở có diện tích 1.787,8m², với diện tích sử dụng 1.600m²; cùng công trình phụ trợ như nhà ăn, phòng bảo vệ, nhà xe. Phương tiện có 01 xe ô tô Toyota Altis (sản xuất năm 2015), trang thiết bị làm việc.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ (*thực hiện đến hết ngày 30/6/2025*): Số liệu tổng hợp kết quả thực hiện theo Phụ biểu số 01 kèm theo.

4.1. Hoạt động cho vay: Tổng doanh số cho vay từ khi thành lập Quỹ đến nay: 344.666 triệu đồng;

- Tổng thu lãi cho vay từ khi hoạt động đến nay: 65.650 triệu đồng;
- Dư nợ cho vay đến 30/6/2025 đạt: 39.856 triệu đồng;
- Dư nợ gốc nợ xấu đến 30/6/2025 là 25.106 triệu đồng.

4.2. Hoạt động quản lý nhận ủy thác bảo lãnh tín dụng

- Đầu năm 2024, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Vĩnh Phúc đã ký hợp đồng ủy thác nhận ủy thác với Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc.

- Tổng doanh số cấp bảo lãnh từ khi nhận ủy thác (từ ngày 01/01/2024) là: 114.000 triệu đồng;

- Dư nợ bảo lãnh tín dụng là: 58.900 triệu đồng;
- Thu nợ vay bắt buộc: Thu nợ gốc 3.145 triệu đồng; thu lãi 580 triệu đồng;
- Dư nợ gốc nợ vay bắt buộc là: 11.881 triệu đồng;
- Thu phí bảo lãnh (từ ngày 01/01/2024) là: 292 triệu đồng;
- Thu phí bảo lãnh tín dụng (06 tháng đầu năm 2025) là: 95.39 triệu đồng.

4.3. Hoạt động đầu tư

- Lũy kế vốn thực hiện đầu tư: 15.980 triệu đồng;
- Số vốn đã thu hồi: 592 triệu đồng;
- Số dư: 15.388 triệu đồng;

- 02 dự án đầu tư trực tiếp là: (1) Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu Bệnh viện đa khoa, Viện nghỉ dưỡng và khu nhà ở Đô thị tại phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên và xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, số tiền đầu tư dự án còn phải thu đến 30/6/2025: 15.000 triệu đồng; (2) Dự án Hệ thống cung cấp nước uống tinh khiết học đường cho 03 trường học tại Vĩnh Phúc (giai đoạn thí điểm), số tiền đầu tư còn phải thu: 388 triệu đồng.

5. Về tài chính: Chi tiết tại Phụ biểu số 01 kèm theo.

II. QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH HÒA BÌNH

1. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Hội đồng quản lý: Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Phó Chủ tịch UBND tỉnh kiêm nhiệm; 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do lãnh đạo Sở Tài chính kiêm nhiệm; Phó chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Giám đốc Quỹ kiêm nhiệm; Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở, ngành: Sở Kế hoạch và Đầu tư (cũ), Ngân hàng hàng nước tỉnh;

- Ban kiểm soát Quỹ: Trưởng Ban kiểm soát do Phó giám đốc Sở tài chính kiêm nhiệm;

- Ban điều hành Quỹ: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.
- Phòng Chuyên môn: Có 03 phòng chuyên môn (Phòng Kế toán - Hành chính, phòng Tín dụng - Ủy thác và phòng Kế hoạch - Đầu tư).
- Biên chế, hợp đồng lao động: Tổng số cán bộ, nhân viên lao động hợp đồng là 15 người.

2. Trụ sở làm việc: Đặt tại địa chỉ số 479 - 481 đường Trần Hưng Đạo, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ.

3. Phương tiện, trang thiết bị làm việc

Tổng diện tích sử dụng 1.325,9m²; trụ sở làm việc gồm khu nhà làm việc 03 tầng, hội trường, nhà kho. Phương tiện (01 xe ô tô Nissan Xtrail, sản xuất năm 2019), trang thiết bị làm việc.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

4.1. Hoạt động cho vay

- Dư nợ cho vay (đến hết ngày 30/6/2025): 168,8 tỷ đồng của 06 khách hàng, giảm 29,1 tỷ đồng (15%) so với cùng kỳ năm 2024.
- Thu nợ gốc (06 tháng đầu năm 2025): 55,7 tỷ đồng.

4.2. Hoạt động ủy thác

Quỹ Đầu tư phát triển đã nhận ủy thác 02 Quỹ tài chính địa phương là Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hòa Bình và Quỹ phát triển đất tỉnh Hòa Bình.

a) Nhận ủy thác từ Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Hợp đồng ủy thác quản lý vốn và sử dụng vốn của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hòa Bình số 01/HĐUT-QBLTD ngày 07/5/2018; Hợp đồng ủy thác quản lý, sử dụng, điều hành vốn của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hòa Bình số 01/HĐUT-QBLTD ngày 23/5/2023, cụ thể:

- Số dư nguồn nhận ủy thác (đến hết ngày 30/6/2025): 120.690, triệu đồng.
- Số chứng thư còn hiệu lực là 07 chứng thư, với số dư cam kết ngoại bảng còn hiệu lực: 8.663, triệu đồng.

b) Nhận ủy thác từ Quỹ phát triển đất

Hợp đồng ủy thác quản lý vốn và sử dụng vốn của Quỹ phát triển đất số 01/HĐUT-QPTĐ ngày 07/5/2018; Hợp đồng ủy thác quản lý vốn, sử dụng, điều hành vốn của Quỹ phát triển đất số 01/HĐUT-QPTĐ ngày 14/6/2023;

- Số dự án còn dư vốn ứng: 03 dự án;
- Số dư nợ ứng vốn là: 16.722 triệu đồng;
- Số dư nguồn: 103.278 triệu đồng;

+ Lãi tiền gửi ngân hàng: 8.124 triệu đồng.

4.3. Các nhiệm vụ khác: Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương như: Bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh tạm ứng, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh bảo hành đối với công trình có nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và các dự án nằm trong danh mục đầu tư, cho vay đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Phát hành 605 chứng thư cho 59 khách hàng với giá trị cam kết bảo lãnh đã thực hiện là 101.500 triệu đồng.

5. Về tài chính: Chi tiết tại Phụ biểu số 02 kèm theo.

Phần thứ ba**PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH PHÚ THỌ
TRÊN CƠ SỞ HỢP NHẤT QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH VĨNH PHÚC,
HÒA BÌNH (cũ)****I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC****1. Mục tiêu**

Thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ thuộc UBND tỉnh Phú Thọ trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển 02 tỉnh Vĩnh Phúc và Hòa Bình (cũ), đảm bảo thực hiện có hiệu quả chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, và chủ trương của tỉnh về tổ chức lại các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng quy định.

2. Nguyên tắc

- Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, xây dựng Tổ chức tài chính Nhà nước ngoài ngân sách hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Không làm xáo trộn, ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ, không ảnh hưởng đến nhiệm vụ phục vụ khách hàng và đối tác;

- Tuân thủ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đúng quy định của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương, quy định khác có liên quan;

- Quá trình sắp xếp phải kế thừa tổ chức và hoạt động ưu việt của 2 Quỹ và đổi mới, cơ cấu lại tổ chức bộ máy theo hướng tập trung, thống nhất, tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả. Thống nhất, hoạt động thông suốt, không gián đoạn; Tối ưu hóa tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và huy động xã hội hóa; Giảm chi phí, xây dựng bộ máy chuyên nghiệp, hiệu quả;

- Khai thác sử dụng có hiệu quả nguồn lực, cơ sở vật chất hiện có, năng lực, kinh nghiệm của tổ chức bộ máy, cán bộ, nhân viên và người lao động; tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ, nhân viên, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ, giảm tối đa phát sinh chi phí khi hợp nhất;

- Xây dựng hệ thống văn bản của Quỹ sau hợp nhất đảm bảo quy định của pháp luật và kế thừa quy định ưu việt của 2 Quỹ; kế hoạch hoạt động 2025 mà Quỹ sau sáp nhập là kế hoạch do tỉnh (Vĩnh phúc, Hòa Bình) đã xây dựng.

II. PHƯƠNG THỨC HỢP NHẤT

Hợp nhất, chuyển toàn bộ tài sản, nguồn vốn, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ nhân viên của Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc và Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình vào Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Thành lập bộ máy tổ chức quản lý điều hành độc lập (theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Nghị định 147/2020/NĐ-CP); cụ thể như sau:

1. Về tên gọi

- Tên tiếng Việt đầy đủ: Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Phú Thọ.
- Tên tiếng Anh: Phu Tho Provincial Development Investment Fund (viết tắt là PTDIF).
- Tên viết tắt tiếng việt: QĐTPT (Quỹ).

2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Vị trí, chức năng

- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ thành lập, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng cho vay và đầu tư tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP. UBND tỉnh Phú Thọ thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Quỹ.
- Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.
- Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là Giám đốc Quỹ.

2.2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Tiếp nhận vốn từ ngân sách; huy động vốn trung, dài hạn từ các tổ chức trong và ngoài nước; cho vay, đầu tư các dự án thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay; ủy thác cho vay, đầu tư; nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính nhà nước tại địa phương, các tổ chức, cá nhân trong nước; thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo ủy quyền của UBND tỉnh, theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP và pháp luật có liên quan. Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao theo quy định có liên quan.
- Huy động vốn trung, dài hạn từ các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.
- Cho vay các dự án thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP.
- Đầu tư các dự án, đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP.
- Ủy thác cho vay, đầu tư; nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính nhà nước tại địa phương, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật và Nghị định số 147/2020/NĐ-CP. Nhận ủy thác cho vay, đầu tư, tài trợ khác được giao.
- Thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo ủy quyền của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Hội đồng quản lý Quỹ: Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ Đầu tư; thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo các Sở, Ban, ngành: Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Khu vực IV.

- Ban kiểm soát Quỹ: Trưởng ban Kiểm soát Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) đảm nhiệm Trưởng ban Kiểm soát Quỹ mới và 02 thành viên (hoạt động kiêm nhiệm) là cán bộ do Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước khu vực IV đề cử.

- Ban điều hành Quỹ: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng (*Nhân sự Ban điều hành Quỹ được kiện toàn sau khi cấp có thẩm quyền thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh*).

4. Phòng chuyên môn: Thành lập 05 phòng chuyên môn.

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Phòng có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Quỹ trong việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, thi đua khen thưởng, quản lý hồ sơ cán bộ, nhân viên; thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người lao động; thực hiện công tác hành chính, quản trị, thủ quỹ, văn thư lưu trữ, công nghệ thông tin và nhiệm vụ khác phát sinh do lãnh đạo Quỹ phân công. Thực hiện công tác tổng hợp báo cáo chung về tình hình hoạt động của Quỹ kịp thời, chính xác định kỳ tháng, quý, năm theo quy định và đột xuất theo yêu cầu của Giám đốc. Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác được giao.

- Phòng Kế toán tài chính: Phòng có chức năng tham mưu, giúp việc xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch hoạt động của Quỹ hàng năm, theo dõi báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch; nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển trung dài hạn của Quỹ; xây dựng và thực hiện kế hoạch huy động vốn trong và ngoài nước; tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Quỹ trong việc quản lý tài chính, hạch toán kế toán thuộc nhiệm vụ của Quỹ; chấp hành tốt chính sách, chế độ về tài chính-kế toán theo quy định của pháp luật và các quy định khác có liên quan. Thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu theo ủy quyền của UBND tỉnh Phú Thọ theo quy định của pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác được giao.

- Phòng Đầu tư - Cho vay: Tham mưu, giúp việc Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ trong hoạt động vay. Tổ chức triển khai thực hiện cho vay, thẩm định các dự án để làm cơ sở việc quyết định cho vay vào dự án đúng đối tượng, đủ điều kiện theo quy định; thực hiện các thủ tục giải ngân cho vay; theo dõi quá trình cho vay, sử dụng vốn vay của chủ đầu tư; thu hồi nợ vay theo quy định; thực hiện việc kiểm tra trước, trong và sau giải ngân đảm bảo việc sử dụng vốn vay đúng mục đích. Tham mưu, giúp việc trong việc xây dựng văn bản liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, xây dựng kế hoạch hoạt động đầu tư tháng, quý, năm của phòng và của Quỹ. Giúp việc Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ trong việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án do Quỹ thực hiện đầu tư; thẩm định dự án, đề xuất quyết định đầu tư vào dự án, đảm bảo việc đầu tư có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật về đầu tư và Quy chế quản lý các khoản đầu tư của Quỹ; thực hiện thủ tục giải ngân vốn đầu tư, theo dõi tình

hình sử dụng vốn và thu hồi vốn đầu tư vào các dự án do Quỹ đầu tư; theo dõi quản lý phần vốn góp đầu tư của Quỹ tại các đơn vị. Đề xuất trình giám đốc hoặc cấp có thẩm quyền xem xét quyết định đầu tư theo hình thức hợp đồng và thực hiện dự án đầu tư; đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế theo quy định tại Nghị định 147/2020/NĐ-CP. Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

- Phòng Quản lý ủy thác: Tham mưu, giúp việc Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ thực hiện chức năng ủy thác và nhận ủy thác, bao gồm: Quản lý, cấp phát nguồn vốn đầu tư cho các công trình, dự án từ ngân sách nhà nước; quản lý nguồn vốn và hoạt động các Quỹ tài chính Nhà nước do UBND tỉnh thành lập; cho vay và thu hồi nợ; Ủy thác cho các tổ chức tín dụng và Ngân hàng phát triển Việt Nam cho vay dự án thuộc Danh mục đối tượng cho vay, đầu tư của Quỹ. Tổ chức triển khai thực hiện nghiệp vụ ủy thác và nhận ủy thác trong phạm vi nội dung ủy thác hoặc nhận ủy thác quy định tại các hợp đồng ủy thác và hợp đồng nhận ủy thác được ký kết. Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

- 01 phòng nghiệp vụ (đặt tại địa bàn Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ): Có chức năng tham mưu, giúp việc Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ trong “hoạt động cho vay; hoạt động đầu tư; hoạt động nhận ủy thác và ủy thác; nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao” theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện cho vay, đầu tư, nhận ủy thác và nhận ủy thác, nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao theo đúng: quy chế, quy trình, Điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ, chỉ đạo, nhiệm vụ được giao của cấp có thẩm quyền và các văn bản có liên quan. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác được giao, hoặc có liên quan.

5. Cơ cấu tổ chức, biên chế

Tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ viên chức, người lao động 02 Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc và Hòa Bình trước hợp nhất: Tổng số 41 người (trong đó: 12 viên chức; 29 lao động hợp đồng); Lao động làm theo Hợp đồng giao khoán: 07 người (04 bảo vệ; 01 lái xe; 02 tạp vụ; số lượng Lao động Hợp đồng giao khoán có thể điều chỉnh cho phù hợp thực tế), đến hết năm 2025.

6. Vốn Điều lệ

- Vốn Điều lệ là 650.000.000.000 đồng (Quỹ tiếp nhận nguyên trạng số vốn điều lệ từ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc và Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình cũ);

- Việc bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước: Khi có nhu cầu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm: Vốn điều lệ, vốn bổ sung từ hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

7. Tài chính, tài sản

- Về tài chính: Tiếp nhận toàn bộ các khoản mục tài chính, bao gồm: Vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính, các khoản trích lập dự phòng, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả và các khoản mục tài chính khác liên quan phát sinh trong hoạt động đầu tư, quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý và các phải chi, phải trả, quyền lợi tài chính khác cho người lao động, người quản lý của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc, Hòa Bình (cũ).

- Về tài sản: Tiếp nhận toàn bộ tài sản, đất đai, công cụ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình (cũ).

8. Trụ sở làm việc

- Trụ sở chính: Phố Đào Duy Anh, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ;

- Khu vực Hòa Bình: Địa chỉ số 479 - 481 đường Trần Hưng Đạo, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ.

IV. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN TRONG THỜI GIAN CHUYỂN TIẾP

- Trong quá trình triển khai việc sắp xếp hợp nhất, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc, Hòa Bình (cũ) tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao, bảo đảm không ảnh hưởng đến việc kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Nhiệm vụ chuyên môn phát sinh trong thời gian chuyển tiếp, được Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc, Hòa Bình (cũ), tiếp tục thực hiện, áp dụng theo các quy định của văn bản pháp luật có liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ đó.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Vĩnh Phúc và Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình;

- Kiểm toán số liệu báo cáo của 2 Quỹ cũ khi bàn giao theo quy định, hoặc theo theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền;

- Tiếp nhận nguyên trạng về biên chế, nhân sự, cơ sở vật chất, tài sản, nguồn vốn, máy móc, trang thiết bị, tài chính, hồ sơ tài liệu có liên quan từ Quỹ Đầu tư phát triển Vĩnh Phúc và Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hòa Bình (cũ);

- Trình cấp có thẩm quyền xem xét, đối với nhân sự lãnh đạo Quỹ, về nguồn vốn và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

2. Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về tài chính đối với Quỹ Đầu tư phát triển. Hướng dẫn Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Phú Thọ việc kiểm kê, bàn giao tài sản, nguồn vốn,... Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

3. Sở Nội vụ: Chủ trì thẩm định, đề xuất nhân sự lãnh đạo Quỹ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của UBND tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định./.

PHỤ BIỂU SỐ 01

*(Kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

I. BAN ĐIỀU HÀNH VÀ PHÒNG CHUYÊN MÔN

STT	Cơ quan điều hành	Số lượng	Ghi chú
I	BAN ĐIỀU HÀNH	02	
	Giám đốc	01	Viên chức
	Phó Giám đốc	01	Viên chức
	Kế toán trưởng	-	
II	PHÒNG CHUYÊN MÔN		
1	Phòng Hành chính - Tổng hợp	06	
	Trưởng phòng	01	LĐHĐ
	Phó phòng	01	Viên chức
	Nhân viên	04	01 Viên chức và 03 LĐHĐ
2	Phòng Kế hoạch - Tài chính	04	
	Trưởng phòng	-	
	Phó phòng	01	Viên chức (Phụ trách phòng)
	Nhân viên	03	LĐHĐ
3	Phòng cho vay	08	
	Trưởng phòng	01	Viên chức
	Phó phòng	01	LĐHĐ
	Nhân viên	06	02 Viên chức và 06 LĐHĐ
4	Phòng Đầu tư	02	
	Trưởng Phòng	01	LĐHĐ (Kiêm nhiệm)
	Phó Phòng	-	

STT	Cơ quan điều hành	Số lượng	Ghi chú
	Nhân viên	01	LĐHĐ
5	Phòng Quản lý ủy thác	04	
	Trưởng Phòng	01	LĐHĐ
	Phó Phòng	01	LĐHĐ
	Nhân viên	02	LĐHĐ
III	Hợp đồng giao khoán		
	Bảo vệ	02	
	Tạp vụ	01	

II. KẾT QUẢ (Thực hiện đến ngày 30/6/2025)

STT	Các chỉ tiêu	Số liệu đến 31/12/2024 (đvt: trđ)		Số liệu năm 2025 (đvt: trđ)	
		Kế hoạch được giao	Số thực hiện	Kế hoạch được giao ¹ (đến 31/12/2025)	Số thực hiện đến 30/6/2025
1	Vốn chủ sở hữu	-	422.178	-	422.178
2	Vốn Điều lệ	-	350.000	-	350.000
3	Tổng doanh thu và thu nhập	23.859	23.133	22.693,2	4.082
4	Chênh lệch thu chi (sau thuế TNDN)	14.668	16.567	15.149,5	536
5	Số dư nợ cho vay đầu tư	165.222	36.046	200.231	39.856
6	Tỷ lệ nợ xấu/tổng số dư nợ cho vay (%)	12,58%	52,23%	2,13%	62,98%
7	Số dư đầu tư trực tiếp	10.430	15.570	10.210	15.388
8	Tỷ lệ phải thu khó đòi/Tổng số dư đầu tư	95,88%	96,34%	95,88%	97,48%

¹ Theo Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Phúc.

III. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 30/6/2025*DVT: triệu đồng*

A. TÀI SẢN		B. NGUỒN VỐN	
1. Tiền và các khoản đầu tư	378.071	1. Nợ phải trả	716
2. Cho vay	29.293	2. Vốn chủ sở hữu	422.715
2.1. Cho vay	39.856	2.1. Vốn góp của chủ sở hữu	350.000
2.2. Dự phòng cho vay	10.563	2.2. Vốn khác của chủ sở hữu	8.178
3. Các khoản phải thu	6.521	2.3. Quỹ đầu tư phát triển	59.089
4. Tài sản cố định	9.451	2.4. Quỹ dự phòng tài chính	4.912
5. Tài sản khác	95	2.5. LNST chưa phân phối	536
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	423.431	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	423.431

PHỤ BIỂU SỐ 02

(Kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

I. BAN ĐIỀU HÀNH VÀ PHÒNG CHUYÊN MÔN

STT	Cơ quan điều hành	Số lượng	Ghi chú
I	LÃNH ĐẠO QUỸ	02	
	Giám đốc	01	
	Phó Giám đốc	01	
II	CÁC PHÒNG BAN		
1	Phòng Kế toán - Hành chính	05	
	Trưởng phòng	01	Kế toán trưởng
	Phó phòng	-	
	Người lao động	04	
2	Phòng Tín dụng - Ủy thác	04	
	Trưởng phòng	-	
	Phó phòng	-	
	Người lao động	04	
3	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	03	
	Trưởng phòng	-	
	Phó phòng	-	
	Người lao động	03	
4	Hợp đồng giao khoán	04	
	Bảo vệ	02	
	Lái xe	01	
	Tạp vụ	01	

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 30/6/2025

ĐVT: Triệu đồng

A. TÀI SẢN		B. NGUỒN VỐN	
1. Tiền và các khoản đầu tư	176.930	1. Nợ phải trả	7.622
2. Cho vay	173.389	2. Vốn chủ sở hữu	347.098
2.1. Cho vay	168.837	2.1. Vốn góp của chủ sở hữu	308.193
2.2. Dự phòng cho vay	4.552	2.2. Quỹ đầu tư phát triển	37.026
3. Tài sản cố định	10.694	2.3. Quỹ dự phòng tài chính	-
4. Tài sản khác	66	2.4. LNST chưa phân phối	1.879
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	354.720	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	354.720